

Bản án số: 784/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 28/8/2020

V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán, chủ tọa phiên tòa: **Bà Văn Thị Minh Hòa**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ron

2. Bà Trần Thị Bích Hợp

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Huỳnh Thế Nữ Diệu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2020 tại phòng xử án của Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 349/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2020 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2020/QĐXXST - HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 92/2020/QĐST-HNGĐ ngày 30/7/2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Chị Thao Thị Gi.** Sinh năm: 1985

Địa chỉ: Tổ 8, KV 5, p. Nhơn Phú, Bình Định.

Bị đơn: **Anh Nguyễn Ngọc A.** Sinh năm: 1977

Địa chỉ: Tổ 24, KV 4, P. Thị Nại, Tp. Quy Nhơn

Tại phiên tòa hôm nay, Nguyên đơn, chị Thao Thị Gi. có mặt; Bị đơn, anh Nguyễn Ngọc A. vắng mặt lần thứ 2 không có lý do (Tòa án đã tổng đạt Quyết định hoãn phiên tòa hợp lệ).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Trong đơn khởi kiện ngày 07/5/2020 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, Nguyên đơn, chị Thao Thị Gi. trình bày:**

Chị và anh Nguyễn Ngọc A. có tìm hiểu và đi đến hôn nhân, đăng ký kết hôn tại UBND phường Nhơn Phú, Tp. Quy Nhơn vào ngày 23/10/2008. Kể từ ngày kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc bình thường, sau đó thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh Ngọc A. không quan tâm, chăm sóc gia đình, thường xuyên uống rượu say về gây sự, cãi nhau, đánh chị và con. Chị đã nhiều lần khuyên răn nhưng anh Ngọc A. không thay đổi nên vợ chồng đã ly thân từ năm 2016 đến nay, vợ chồng không ai quan tâm đến ai nữa. Nay chị thấy tình cảm không còn nên xin được ly hôn với anh Ngọc A. để ổn định cuộc sống.

Về con chung: vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Thị Như Q., sinh ngày 17/01/2005, hiện đang sống chung với chị Giàu, sức khỏe bình thường. Nếu ly hôn chị Gi. xin được nuôi cháu Q., chị tự nguyện không yêu cầu anh Ngọc A. cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: vợ chồng tự thỏa thuận, chị Gi. không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Bị đơn, anh Nguyễn Ngọc A. không chấp hành triệu tập của Tòa, không đến Tòa án làm việc và tại phiên tòa hôm nay, anh Ngọc A. vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND Tp. Quy Nhơn phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Thẩm phán, HĐXX và thư ký chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Quan điểm về việc giải quyết vụ án: đại diện VKSND thành phố Quy Nhơn đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Chị Thao Thị Gi. và anh Nguyễn Ngọc A. tìm hiểu nhau và tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 23/10/2008 tại UBND phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn nên đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc bình thường, sau đó thì phát sinh mâu thuẫn do anh Ngọc A. không quan tâm, chăm sóc gia đình, thường xuyên uống rượu say về gây sự, đánh vợ, con. Chị Gi. đã nhiều lần khuyên răn nhưng anh Ngọc A. không thay đổi nên vợ chồng đã ly thân từ năm 2016 cho đến nay, không ai quan tâm đến ai nữa. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị cương quyết xin ly hôn anh Ngọc A. để ổn định cuộc sống.

Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Ngọc A. không đến Tòa để khai báo và làm việc mặc dù anh đã biết chị Gi. có đơn xin ly hôn anh. Điều này thể hiện rằng anh Ngọc A. không mong muốn được hàn gắn tình cảm để vợ chồng có cơ hội đoàn tụ. Như vậy, mâu thuẫn của vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên HĐXX chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Gi.

[2] Về con chung: Vợ chồng chị Gi. có 01 con chung là cháu Nguyễn Thị Như Q., sinh ngày 17/01/2005, hiện đang sống chung với chị Gi., sức khỏe bình thường. Nếu ly hôn chị Gi. có nguyện vọng muốn được nuôi con. HĐXX xét thấy hiện nay cháu Q. đang sống chung với mẹ nên giao cho chị Gi. tiếp tục nuôi dưỡng cháu Q. là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Trong quá trình giải quyết vụ án chị Gi. không yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con nên HĐXX không xem xét.

[3] Về tài sản chung: Trong quá trình giải quyết vụ án các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[4] Về án phí HNGĐ sơ thẩm: Chị Thao Thị Gi. phải chịu 300.000đ nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo Biên lai số 0007884 ngày 15/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn, chị Gi. đã nộp đủ án phí.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện VKSND thành phố Quy Nhơn phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án là chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn cũng phù hợp với nhận định của HĐXX.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 36 và điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Áp dụng các Điều 51, 56, 58 Luật Hôn nhân gia đình;
- Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14.

Tuyên xử:

1- Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Thao Thị Gi. Chị Gi. được ly hôn anh Nguyễn Ngọc A.

2- Về con chung: Vợ chồng chị Gi., anh A. có 01 con chung là cháu Nguyễn Thị Như Q., sinh ngày 17/01/2005.

* Việc nuôi con: Chị Thao Thị Gi. được trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung là cháu Nguyễn Thị Như Q.;

* Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Ngọc A. đến khi các bên có yêu cầu

Vì lợi ích của con, khi cần thiết hai bên đều có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Hai bên có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc giáo dục và nuôi dưỡng con chung, không bên nào được ngăn cản.

3 - Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu, HĐXX không xem xét.

4 - Về án phí HNGĐST: Chị Thao Thị Gi. phải chịu 300.000đ nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo Biên lai số 0007884 ngày 15/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn, chị Gi. đã nộp đủ án phí.

5 - Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/8/2020); Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Quy Nhơn
- CC THA Tp. Quy Nhơn
- UBND p. Nhơn Phú, Tp. Quy Nhơn
- (Giấy CNKH số 149, ngày 23/10/2008)
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Văn Thị Minh Hòa